

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V H  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HSST.  
Ngày: 19/6/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đăng Quang.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Mùi Văn Hoạt và bà Trần Thị Thu Thủy.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Định – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST- ST ngày 21 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo.

**Vũ Anh T;** tên gọi khác: Không. Sinh năm 1966, tại huyện VH, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Xóm B B, xã Đ T, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Quang Đ (đã chết) và bà Lê Thị V; Bị cáo từng có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1969 và Bùi Thị M, sinh năm 1976 (Đều đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2002;

Nhân thân: Ngày 07/12/2012 bị cưỡng chế đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh Hòa Bình.

Tiền án: Ngày 14/3/1998 Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (nay là TAND thành phố Sơn La), tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/1999. Chưa nộp tiền án phí và tiền phạt bổ sung.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Anh T mắc nghiện ma túy. Ngày 08/3/2020 T đi từ nhà đến bản C, xã P C, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình, gặp và hỏi mua được của người đàn ông dân tộc Mông, tên là Ch 01 viên Hồng Phiến và Heroine với giá 250.000 đồng, mang về cất giấu lên bàn thờ nhà mẹ đẻ, bà Lê Thị V để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 10/3/2020, T lại gặp và hỏi mua được của Ch 02 viên Hồng Phiến với giá 100.000 đồng và 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng cũng mang về nhà mẹ đẻ để sử dụng và bán lại kiếm lời. T nghiền nhỏ 01 viên Hồng Phiến, rồi trộn lẫn với một nửa số Heroine, sau đó gói lại bằng nilon màu đen, còn 01 viên Hồng Phiến và một ít Heroine, T gói thành 02 gói riêng rồi cho vào một hộp sắt, cất vào gầm giường. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, có Hà Văn Kh, là đối tượng nghiện ma túy đến hỏi thì được T bán cho 01 viên Hồng Phiến và 01 gói Heroine có trộn lẫn Hồng Phiến với giá 165.000 đồng. Mua được ma túy, Kh ngồi ở bàn uống nước, tự ý sử dụng ma túy mua được. Sử dụng xong còn thừa  $\frac{1}{2}$  viên Hồng Phiến thì gói lại định mang về, thì bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng của Kh gồm: 01 gói giấy bạc đựng mảnh nén màu hồng, 01 bật lửa ga màu tím và 02 mảnh nilon. Thu giữ vật chứng của Vũ Anh T gồm: 01 gói nilon đựng chất bột màu trắng hồng, số tiền 165.000 đồng và 01 hộp sắt màu vàng đỏ, đồng thời dẫn giải Kh và T về cơ quan điều tra để xử lý.

Tiến hành khám xét nơi ở của bà Lê Thị V, cơ quan điều tra Công an huyện VH thu giữ tại bàn thờ được 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng một cục chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt có ký hiệu WY. Vũ Anh T khai nhận đó là ma túy của bị cáo đã giấu ở nhà mẹ đẻ để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Cùng ngày, tiến hành cân tịnh số ma túy thu giữ của Hà Văn Kh, Vũ Anh T và số ma túy thu giữ tại bàn thờ nhà bà Lê Thị V xác định được khối lượng như sau:

- + Số chất bột màu trắng hồng, đựng trong gói nilon màu đen thu giữ của Vũ Anh T có khối lượng là 0,01 gam, lấy toàn bộ gửi giám định chất ma túy, ký hiệu là T.

- + Mảnh nén màu hồng thu giữ của Hà Văn Kh có khối lượng là 0,04 gam, lấy toàn bộ gửi giám định chất ma túy, ký hiệu là K.

- + Số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Anh T giấu tại nhà bà Lê Thị V có khối lượng là 0,24 gam, lấy toàn bộ gửi giám định chất ma túy, ký hiệu là T1.

- + 01 viên nén màu hồng thu giữ tại nơi ở của Vũ Anh T có khối lượng là 0,08 gam, lấy toàn bộ gửi giám định chất ma túy, ký hiệu là T2.

Tại bản kết luận giám định số 474 ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine và loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,01 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu K, T2 đều là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là  $K = 0,04$  gam,  $T2 = 0,08$  gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam; loại Heroine và 0,12 gam; loại Methamphetamine và 0,01 gam; loại Heroine và loại Methamphetamine.

\* Hà Văn Kh chưa có tiền án, tiền sự, đã có hành vi mua 0,04 gam Methamphetamine mục đích sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị UBND xã Ch Y, huyện VH áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

\* Bà Lê Thị V không biết và không liên quan việc Vũ Anh T cất giấu và bán trái phép ma túy cho Hà Văn Kh, không biết việc Kh tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bà Lê Thị V. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

\* Cơ quan điều tra xác minh, tại bản C, xã P C, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình không có ai tên là Ch có đặc điểm như bị cáo Vũ Anh T khai đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với đối tượng trên.

Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát bảo vệ Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Anh T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Anh T từ 26 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng 0,01 gam Methamphetamine; 0,18 gam Heroine; 0,04 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Vũ Anh T và Hà Văn Kh; 01 bật lửa ga màu tím; 01 mảnh nilon màu xanh nước biển; 01 mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 chiếc hộp sắt màu vàng đỏ, mặt trên của hộp có dòng chữ GOLDTAMIN đều đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 165.000 đồng của Vũ Anh T.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 10/3/2020 Vũ Anh T bị phát hiện bán trái phép 0,04 gam Methamphetamine cho Hà Văn Kh với giá 165.000 đồng và tàng trữ trái phép 0,33 gam ma túy (0,01 gam Heroine và Methamphetamine; 0,24 gam Heroine; 0,08 gam Methamphetamine) để sử dụng. Bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời. Căn cứ Điều 4, Chương II, Nghị định 19/2018/NĐ – Cp ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng các chất ma

túy Heroine và Methamphetamine là  $0,24 + 0,01 + 0,04 + 0,08 = 0,37$  gam. Như vậy, hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán trái phép chất ma túy, thu lợi bất chính của Vũ Anh T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ vào khoản 1 điều 251 BLHS.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can...

[2]. *Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân lây lan tệ nạn xã hội, phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng cố tình phạm tội, thu lợi bất chính, nghiện ma túy, phạm tội khi chưa được xóa án tích, là tái phạm, cần tiếp tục xử phạt tù đối với bị cáo, tạo điều kiện bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm thành người có ích.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51BLHS.

[4]. *Về phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 BLHS, ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VH, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án Điều tra viên, Kiểm sát viên chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] *Đối với nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông, tên là Ch, địa chỉ tại bản C, xã P C, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan điều tra xác minh, tại bản Cang không có ai tên là Ch có đặc điểm như bị cáo Vũ Anh T khai đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với đối tượng trên. Do vậy, bị cáo Vũ Anh T phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ khối lượng ma túy đã tàng trữ, mục đích mua bán trái phép.

[7] Hà Văn Kh chưa có tiền án, tiền sự, đã có hành vi mua 0,04 gam Methamphetamine mục đích sử dụng. Hành vi của Hà Văn Kh chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành

chính và đề nghị UBND xã Ch Y, huyện VH áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Bà Lê Thị V không biết và không liên quan việc Vũ Anh T cất giấu và bán trái phép ma túy cho Hà Văn Kh, không biết việc Kh tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bà Lê Thị V. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[9]. *Về vật chứng của vụ án*: 01 phong bì niêm phong đựng 0,01 gam Methamphetamine; 0,18 gam Heroine; 0,04 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Vũ Anh T và Hà Văn Kh; 01 bật lửa ga màu tím; 01 mảnh nilon màu xanh nước biển; 01 mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 chiếc hộp sắt màu vàng đỏ, mặt trên của hộp có dòng chữ GOLDTAMIN đều đã qua sử dụng, là những vật bị cấm lưu hành, hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 165.000 đồng thu của Vũ Anh T là tiền do phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Anh T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Vũ Anh T 28 (Hai tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm b,c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng 0,01 gam Methamphetamine; 0,18 gam Heroine; 0,04 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Vũ Anh T và Hà Văn Kh; 01 bật lửa ga màu tím; 01 mảnh nilon màu xanh nước biển; 01 mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 chiếc hộp sắt màu vàng đỏ, mặt trên của hộp có dòng chữ GOLDTAMIN đều đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 165.000 đồng thu của Vũ Anh T.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 59/BBVC – CCTHA và Biên lai thu tiền số 0003515 ngày 25/5/2020 của Chi cục THADS huyện VH.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mùi Văn Hoạt**

**Trần Thị Thu Thủy**

**Nguyễn Đăng Quang**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Quang**









**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Quang**





**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ T Long**